

Số: 01/2025/NQ.ĐHĐCĐ-TLL

Thành phố Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LOGISTICS THĂNG LONG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/2025//BB.ĐHĐCĐ-TLL ngày 18/02/2025 của Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long.

Báo cáo chi tiết đính kèm.

Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long.

Báo cáo chi tiết đính kèm.

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long.

Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY).

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng trên website (<https://www.tll.com.vn/co-dong/bao-cai-tai-chinh/>) của Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long.

Điều 4: Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long.

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025
1	Vốn điều lệ	218.225
2	Tổng doanh thu thuần	112.451
2.1	Doanh thu cung cấp dịch vụ	109.851
2.2	Thu nhập từ hoạt động tài chính	2.400
2.3	Thu nhập khác	200
3	Lợi nhuận trước thuế	9.552

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025
4	Tỷ trọng LNTT/Tổng doanh thu	8,5%
5	Lợi nhuận sau thuế	7.641
6	Lũy kế LNST chưa phân phối	7.995
7	Tổng số lao động (người)	54
8	Tổng chi phí lương	7.313
9	Phân phối lợi nhuận sau thuế:	7.945
9.1	Tổng chi phí khen thưởng, phúc lợi	308
9.2	Khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, cán bộ quản lý (5% của phần vượt kế hoạch, nếu vượt kế hoạch kinh doanh năm 2025)	
9.3	Cổ tức	7.638
10	Lợi nhuận chưa phân phối	50.1

Điều 5: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị đánh giá và lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm tài chính 2025 của Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long.

1. Các tiêu chí lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.
- Là tổ chức kiểm toán độc lập thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định và pháp luật về kiểm toán độc lập.
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với Công ty đại chúng Việt nam.
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán.
- Đội ngũ kiểm toán có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm.
- Đáp ứng được yêu cầu về phạm vi, tiến độ kiểm toán.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

2. Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán:

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chọn một trong các công ty kiểm toán theo danh sách như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- Công ty TNHH PwC (Việt Nam) (PWC);
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY).

Điều 6: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long.

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận năm 2024	
1.1	Lợi nhuận trước thuế	7.753

1.2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.599
1.3	Lợi nhuận sau thuế	6.154
1.4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 01/1/2024	2.099
1.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2024	8.253
2	Phân phối lợi nhuận	7.946
2.1	Chi trả cổ tức với tỉ lệ 3,5% bằng tiền mặt	7.638
2.2	Chi phí khen thưởng, phúc lợi (5%)	308
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại	307

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận kế hoạch năm 2025	
1.1	Lợi nhuận trước thuế	9.552
1.2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.864
1.3	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	7.688
1.4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 01/1/2025	307
1.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2025	7.995
2	Phương án phân phối lợi nhuận	7.945
2.1	Chi trả cổ tức với tỉ lệ 3,5% bằng tiền mặt	7.638
2.2	Chi phí khen thưởng, phúc lợi (4%).	308
2.3	Khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, cán bộ quản lý (5% của phần vượt kế hoạch, nếu vượt kế hoạch kinh doanh năm 2025)	
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại	50

3. Thông qua việc ủy quyền quyết định nội dung tại Mục 1 và Mục 2 nêu trên và quyền quyết định đối với các thủ tục, công việc có liên quan phát sinh trong quá trình thực hiện việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 giao quyền cho Hội đồng quản trị Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long triển khai chi tiết và quyết định các nội dung liên đến việc thực hiện phương án phối lợi nhuận năm 2024 nêu trên sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long thông qua và theo quy định của pháp luật.

Điều 7: Thông qua báo cáo việc thực hiện quỹ Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch trích lập quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 của Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long.

1. Báo cáo thực hiện quỹ Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024:

STT	Chi tiết	Số tiền (VND)	Ghi chú
1.	Tổng thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 phê duyệt.	384.000.000	Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2023/NQ ĐHĐCĐ-TLL ngày 30/05/2023 của Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long.
2.	Thực hiện chi thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thụ ký Hội đồng quản trị năm 2024.	382.666.667	Do Bà Lê Thị Ngọc Anh từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát kể từ ngày 01/03/2024. Bầu bổ sung ông Huỳnh Văn Toàn từ ngày 20/03/2024.

2. Kế hoạch trích lập quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua phê duyệt tổng quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thụ ký Hội đồng quản trị năm 2025 là **318.000.000 VND** (Ba trăm mười tám triệu Đồng Việt Nam).

Điều 8: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Khoản 1 Điều 22	Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.	Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ bao gồm các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp. a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty; b) Phê duyệt/sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; c) Định hướng phát triển Công ty; d) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; e) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; f) Dự án đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất được kiểm toán của Công ty; g) Thông qua Báo cáo tài chính hằng năm; h) Tổ chức lại, giải thể Công ty. i) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; j) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; k) Các vấn đề khác khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.	Phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Khoản 1 Điều 26	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 7 người.	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 7 5 (năm) người.	Phù hợp với cơ cấu bộ máy quản lý, tổ chức hiện tại của Thăng Long Logistics.
Khoản 2 Điều 26	Điều 26: Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.	Điều 26: Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.	Công ty chưa phải là công ty đại chúng nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.
Khoản 3 Điều 26	Điều 26: Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên.	Điều 26: Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên	Công ty chưa phải là công ty đại chúng nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.
Bổ sung mới vào Điều 30	Không quy định	Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị 15. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua Nghị quyết Hội đồng quản trị khi thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị tại Khoản 2 Điều 27 Điều lệ này. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng	Bổ sung và làm rõ nội dung về hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản được quy

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
		quản trị bằng văn bản để thông qua Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại Điều 31 Điều lệ này	định tại Khoản 3 Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2020.
Bổ sung mới	Không quy định	Điều 31. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định sau đây: 1. Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền. 2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm tổ chức việc chuẩn bị tài liệu, báo cáo, tờ trình về các nội dung cần xin ý kiến Hội đồng quản trị, dự thảo nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị và phiếu lấy ý kiến để gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị. 3. Phiếu lấy ý kiến phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây: a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính. b) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân của thành viên Hội đồng quản trị. c) Mục đích lấy ý kiến. d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. e) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến. f) Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời. g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị. 4. Thành viên Hội đồng quản trị có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư hoặc thư điện tử theo quy định sau đây: a) Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. b) Trường hợp gửi thư điện tử, phiếu lấy ý kiến được gửi về Công ty theo địa chỉ thư điện tử đã chỉ định trên phiếu lấy ý kiến và	Bổ sung để phù hợp với nội dung thay đổi tại Khoản 15 Điều 30 của Điều lệ Công ty.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
		phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. c) Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết. 5. Phiếu lấy ý kiến có nội dung đầy đủ, có chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị và được gửi về Công ty trong thời hạn quy định được coi là hợp lệ. Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức việc kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu, nghị quyết, quyết định được thông qua đến các thành viên trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn mà thành viên phải gửi ý kiến về Công ty. Biên bản kiểm phiếu có giá trị tương đương biên bản họp Hội đồng quản trị và phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây: a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính. b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị. c) Họ, tên, số giấy tờ pháp lý của thành viên Hội đồng quản trị đã gửi lại phiếu lấy ý kiến hợp lệ; họ, tên, số giấy tờ pháp lý của thành viên Hội đồng quản trị mà Công ty không nhận lại được phiếu lấy ý kiến hoặc gửi lại phiếu lấy ý kiến nhưng không hợp lệ. d) Vấn đề được lấy ý kiến và biểu quyết; tóm tắt ý kiến của thành viên về từng vấn đề lấy ý kiến (nếu có). e) Tổng số phiếu lấy ý kiến hợp lệ, không hợp lệ, không nhận được; tổng số phiếu lấy ý kiến hợp lệ tán thành, không tán thành, không có ý kiến đối với từng vấn đề biểu quyết. f) Nghị quyết, quyết định được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết tương ứng. g) Họ, tên, chữ ký của người kiểm phiếu và Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người kiểm phiếu và Chủ tịch Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm liên đới về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của nội dung Biên bản kiểm phiếu. 6. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, Biên bản kiểm phiếu, nghị quyết, quyết định đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.	

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
		7. Nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.	

Điều lệ sửa đổi, bổ sung này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua và Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành.

Điều 9: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Khoản 1 Điều 5	Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 1. Hội đồng quản trị có 07 thành viên. Điều lệ Công ty quy định cụ thể số lượng thành viên Hội đồng quản trị.	Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 1. Hội đồng quản trị có 07 05 (năm) thành viên. Điều lệ Công ty quy định cụ thể số lượng thành viên Hội đồng quản trị.	Sửa đổi cho tương thích với nội dung đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ Công ty.
Khoản 2 Điều 6	Điều 6: Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị 2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, Công ty mẹ hoặc Công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, Công ty mẹ hoặc Công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liên trước đó; b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định; c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc Công ty con của Công ty; d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có	Điều 6: Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị 2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, Công ty mẹ hoặc Công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, Công ty mẹ hoặc Công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liên trước đó; b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định; c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc Công ty con của Công ty; d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty; đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liên trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;	Công ty chưa phải là công ty đại chúng nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
	quyền biểu quyết của Công ty; đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;		
Khoản 3 Điều 6	Điều 6: Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị 3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan	Điều 6: Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị 3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.	Công ty chưa phải là công ty đại chúng nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.
Khoản 3 Điều 26	Điều 26: Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số	Điều 26: Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên	Công ty chưa phải là công ty đại chúng nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
	thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên.		
Bổ sung quy định mới vào Điều 11	Không quy định	Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 5. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua Nghị quyết Hội đồng quản trị khi thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị tại Khoản 2 Điều 27 Điều lệ Công ty. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại Điều 17 của Quy chế này.	Sửa đổi cho tương thích với nội dung đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ Công ty.
Bổ sung thêm một Điều mới	Không quy định	Điều 31. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định sau đây: 1. Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền. 2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm tổ chức việc chuẩn bị tài liệu, báo cáo, tờ trình về các nội dung cần xin ý kiến Hội đồng quản trị, dự thảo nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị và phiếu lấy ý kiến để gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị. 3. Phiếu lấy ý kiến phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây: a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính. b) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân của thành viên Hội đồng quản trị. c) Mục đích lấy ý kiến. d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. e) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến. f) Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời. g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị. 4. Thành viên Hội đồng quản trị có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư hoặc thư điện tử theo quy định sau đây: a) Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên	Sửa đổi cho tương thích với nội dung đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ Công ty.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
		Hội đồng quản trị. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. b) Trường hợp gửi thư điện tử, phiếu lấy ý kiến được gửi về Công ty theo địa chỉ thư điện tử đã chỉ định trên phiếu lấy ý kiến và phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. c) Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết. 5. Phiếu lấy ý kiến có nội dung đầy đủ, có chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị và được gửi về Công ty trong thời hạn quy định được coi là hợp lệ. Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức việc kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu, nghị quyết, quyết định được thông qua đến các thành viên trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn mà thành viên phải gửi ý kiến về Công ty. Biên bản kiểm phiếu có giá trị tương đương biên bản họp Hội đồng quản trị và phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây: a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính. b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị. c) Họ, tên, số giấy tờ pháp lý của thành viên Hội đồng quản trị đã gửi lại phiếu lấy ý kiến hợp lệ; họ, tên, số giấy tờ pháp lý của thành viên Hội đồng quản trị mà Công ty không nhận lại được phiếu lấy ý kiến hoặc gửi lại phiếu lấy ý kiến nhưng không hợp lệ. d) Vấn đề được lấy ý kiến và biểu quyết; tóm tắt ý kiến của thành viên về từng vấn đề lấy ý kiến (nếu có). e) Tổng số phiếu lấy ý kiến hợp lệ, không hợp lệ, không nhận được; tổng số phiếu lấy ý kiến hợp lệ tán thành, không tán thành, không có ý kiến đối với từng vấn đề biểu quyết. f) Nghị quyết, quyết định được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết tương ứng. g) Họ, tên, chữ ký của người kiểm phiếu và Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người kiểm phiếu và Chủ tịch Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm liên đới về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của nội dung Biên bản kiểm phiếu.	

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
		6. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, Biên bản kiểm phiếu, nghị quyết, quyết định đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty. 7. Nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.	

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua và Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành.

Điều 10: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ của Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Điểm Khoản Điều 3	a 2 Điều 3. Hội đồng quản trị 2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên HĐQT: a) Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT: - Số lượng thành viên HĐQT là 07 người.	Điều 3. Hội đồng quản trị 2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên HĐQT: a) Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT: - Số lượng thành viên HĐQT là 07 05 người.	Sửa đổi cho tương thích với nội dung đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ Công ty.
Bổ sung mới	Không quy định	Điều 3. Hội đồng quản trị 5. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua Nghị quyết Hội đồng quản trị khi thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị tại Khoản 2 Điều 27 Điều lệ Công ty. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại Khoản 8 Điều này.	Sửa đổi cho tương thích với nội dung đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ Công ty.
Bổ sung mới	Không quy định	Điều 3. Hội đồng quản trị 8. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định sau đây: a) Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền. b) Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm tổ chức việc chuẩn bị tài liệu, báo cáo, tờ trình về các nội dung cần xin ý kiến Hội đồng quản trị, dự thảo nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị và phiếu lấy ý kiến để gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị. c) Phiếu lấy ý kiến phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây: (i) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính. (ii) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân của thành viên Hội đồng quản trị.	Sửa đổi cho tương thích với nội dung đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ Công ty.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
		(iii) Mục đích lấy ý kiến. (iv) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. (v) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến. (vi) Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời. (vii) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị. d. Thành viên Hội đồng quản trị có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư hoặc thư điện tử theo quy định sau đây: (i) Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. (ii) Trường hợp gửi thư điện tử, phiếu lấy ý kiến được gửi về Công ty theo địa chỉ thư điện tử đã chỉ định trên phiếu lấy ý kiến và phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. (iii) Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết. e. Phiếu lấy ý kiến có nội dung đầy đủ, có chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị và được gửi về Công ty trong thời hạn quy định được coi là hợp lệ. Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức việc kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu, nghị quyết, quyết định được thông qua đến các thành viên trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn mà thành viên phải gửi ý kiến về Công ty. Biên bản kiểm phiếu có giá trị tương đương biên bản họp Hội đồng quản trị và phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây: (i) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính. (ii) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị. (iii) Họ, tên, số giấy tờ pháp lý của thành viên Hội đồng quản trị đã gửi lại phiếu lấy ý kiến hợp lệ; họ, tên, số giấy tờ pháp lý của thành viên Hội đồng quản trị mà Công ty không nhận lại được phiếu lấy ý kiến hoặc gửi lại phiếu lấy ý kiến nhưng không hợp lệ. (iv) Vấn đề được lấy ý kiến và biểu quyết; tóm tắt ý kiến của thành viên về từng vấn đề lấy ý kiến (nếu có). (v) Tổng số phiếu lấy ý kiến hợp lệ, không hợp lệ, không nhận được; tổng số phiếu lấy ý kiến hợp lệ tán thành, không tán thành, không có ý kiến đối với từng vấn đề biểu quyết. (vi) Nghị quyết, quyết định được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết tương ứng. (vii) Họ, tên, chữ ký của người kiểm phiếu và Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người kiểm phiếu và Chủ tịch Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm liên đới về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của nội dung Biên bản kiểm phiếu. f. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, Biên bản kiểm phiếu, nghị quyết, quyết định đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty. g. Nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu	

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
		quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.	
Sửa đổi, bổ sung chi tiết toàn văn Quy chế		Theo file Quy chế đính kèm.	Phù hợp với Điều lệ Công ty.

Quy chế quản trị nội bộ công ty sửa đổi, bổ sung này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua và Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành.

Điều 11: Thông qua việc miễn nhiệm 02 (hai) thành viên Hội đồng quản trị đương nhiệm của Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long.

1. Chấp thuận Đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của bà Trần Thị Kim Ngân đề ngày 22/11/2024 và ông Ngô Trọng Dũng đề ngày 03/02/2025, những người đang giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long; và
2. Thông qua việc miễn nhiệm bà Trần Thị Kim Ngân và ông Ngô Trọng Dũng thôi giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị hiện tại của Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long kể từ ngày 18 tháng 02 năm 2025.
3. Bà Trần Thị Kim Ngân và ông Ngô Trọng Dũng có trách nhiệm thực hiện tất cả các thủ tục và hành động cần thiết liên quan đến việc từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị tại Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long, bao gồm nhưng không giới hạn việc ký biên bản bàn giao, bàn giao các tài liệu, tài sản của Công ty, công việc đang xử lý (nếu có) cho người kế nhiệm.

Điều 12: Điều khoản thi hành.

1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long triển khai thi hành nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- Website Công ty;
- Lưu VT, TK. HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Nguyễn Hoàng Hải

Chủ tịch Hội đồng quản trị